

Saigon 3-7-1989

Kính thưa Bà,

Từ lúc nhận được thư của bà, tôi cảm ơn bà rất nhiều. Tôi cũng đã gửi thư của bà thư thư xin bà thư thư là thư đầu tiên tôi gửi cho bà ngày 31-8-1988 thành, thực, với bà chưa hề quên biết về tin cũng chẳng biết bà là ai và đang làm gì để có thể giúp tôi lương vẫn đi nữa nhưng qua từ chuyển trích của bà bạn với là bà hay giúp những người như chúng tôi nên tôi mạo muội gửi đến cho bà lá thư đầu tiên và hôm nay bắt gặp nhỡ nhàng được thư phúc đáp của bà thì nay tôi mới hiểu biết bà đang làm gì thì tình cờ nghe đài phát thanh BBC phỏng vấn bà và biết chắc rằng bà sẽ giúp tôi trong vấn đề hoàn trả UDP này nhưng trước hết xin bà cho tôi được lĩnh bằng về hoàn cảnh của tôi.

Nguyên vào năm 1983 có phong trào các nữ thanh niên ở Saigon làm đơn gửi sang Tòa Đại Sứ Mỹ tại Bangkok để xin được sang Mỹ, tôi cũng làm đơn và gửi, mấy tháng sau vẫn không có phản hồi. Tòa Đại Sứ Mỹ Bangkok gửi cho tôi giấy số IV 82153 và theo yêu cầu của Tòa Đại Sứ Mỹ tại Bangkok tôi cũng đã gửi hoàn hồ sơ hồ sơ gồm: Giấy ra khỏi căn tạo + hôn thú + 12 ảnh màu của hoàn gia đình và ảnh thì được giấy báo điện tín là vẫn phong UDP đã nhận được hồ sơ của tôi có điện thư nhắc nhở là một số bạn bè thì cũng có số IV và cũng gửi hồ sơ gia đình thì họ lại nhận tiếp theo giấy giới thiệu nhập cảnh theo quy định của A thì đơn này vẫn chưa có giấy này thì thông tin về lý do gì vậy thì xin bà giúp đỡ để được lại lại xem hồ sơ của tôi có bị thiếu việc gì không, nay theo lời giới thiệu của bà tôi lại gửi thư số cho bà nữa để bà giúp cho hồ sơ tôi sẽ gồm có: Giấy

ra khỏi + Chứng minh nhân dân + hôn thú + 12 ảnh màu của tôi em và 12 ảnh màu của bố và các em thì hiện nay tôi họ chưa tiếp nhận được bà chấp thuận thì xin xét hồ sơ của tôi hợp lệ thì xin được đi ra đi theo định nhân tạo xin bà thông báo tôi sẽ có giấy họ và gọi sau. Mong bà thông cảm.

Thân ái chào hỏi. Đây là thư thành thực biết ơn của tôi và gia đình.

Kính
Hoàng xuân Dũng

Số 889/009

*

BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 7

- Thực hiện chính sách khoan hồng của Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam đối với sĩ quan, hạ sĩ quan thuộc chế độ cũ đang học tập ở các trại tập trung.
- Xét tinh thần học tập trong quá trình cải huấn biết ăn năn hối cải và phân đấu tốt.
- Xét đề nghị của đơn vị trực tiếp quản lý và hội đồng xét duyệt Quân khu thông qua.

QUYẾT ĐỊNH

- Điều 1— Cho Hoàng Xuân Dũng sinh 1946
 Cấp Trung úy số lệnh 60/108-820
 Chức Trưởng ban chuyên môn, Phòng 4 Quân khu 5
 của chế độ cũ học tập tập trung tại hợp thư 2980/12
 Phải đến trình diện Công an Phường (Xã), Quận (Huyện) địa phương nơi
 cư ngụ Địa chỉ: 197/107 Cao Đạt Sài Gòn 5 nhà gần cơ quan địa phương
 và quản lý địa phương của ủy ban địa phương thời gian quản chế 12 tháng
 Điều 2— Khi trở về địa phương hoặc các ngành, đơn vị nhận sử dụng phải chấp hành
 tốt mọi quy định về luật pháp và chịu sự quản chế của chính quyền cơ
 sở địa phương hoặc đơn vị nhận sử dụng. Thời gian quản chế 12 tháng,
 sau thời gian đó nếu được chính quyền địa phương hoặc cơ quan đơn vị
 xác nhận là tiến bộ và được chính quyền nơi cư trú đồng ý thì sẽ được
 chính thức khôi phục quyền công dân.
- Điều 3— Phòng quản huấn, Ban chỉ huy Trại quản huấn trực tiếp quản lý đối tượng
 và đương sự chiếu quyết định thi hành.

Số 889/009 / 29 / 197 2

BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 7

Ngày 27 tháng 12 năm 197 2

BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 7

(đã ký)

Chỉ huy trưởng: Đào Sơn Công

Thượng tá

NGUYỄN DINH HUONG

GHI CHÚ : Giấy này không có giá trị đi đường.

Trong thời gian quản chế việc
 định bao nhiêu ngày trình diện 1 lần
 do chính quyền địa phương từng Xã
 Phường qui định.

Số: 79/QH.

Khai nhân trường sử có trình
chức viên ban Quản Khuôn /Quản 5.

Ngày: 13-12-77.

Biểu diễn ban QH/QS.



THA-NGOC-AN

Số 212/00

BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 7

- Thực hiện chính sách khoan hồng của Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam đối với sĩ quan, hạ sĩ quan thuộc chế độ cũ đang học tập ở các trại tập trung.
- Xét tinh thần học tập trong quá trình cải huấn biệt dụ năn hối cải và phấn đấu tốt.
- Xét đề nghị của đơn vị trực tiếp quản lý và hội đồng xét duyệt Quân khu thông qua.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1— Cho Hoàng Xuân Dũng sinh 1946
Cấp Trung úy số lính 66/188.824
Chức Trưởng ban chấp hành, Phòng 4 Quân đoàn 5
của chế độ cũ học tập tập trung tại hợp thư 2904/13

Phải đến trình diện Công an Phường (Xã), Quận (Huyện) địa phương nơi cư ngụ Địa chỉ: 197/107 Cao Đạt Sài Gòn 5 nhà gần 08 tháng gần đây

Điều 2— Khi trở về địa phương hoặc các ngành, đơn vị nhận sử dụng phải chấp hành tốt mọi quy định về luật pháp và chịu sự quản chế của chính quyền cơ sở địa phương hoặc đơn vị nhận sử dụng. Thời gian quản chế 12 tháng, sau thời gian đó nếu được chính quyền địa phương hoặc cơ quan đơn vị xác nhận là tiến bộ và được chính quyền nơi cư trú đồng ý thì sẽ được chính thức khôi phục quyền công dân.

Điều 3— Phòng quản huấn, Ban chỉ huy Trại quản huấn trực tiếp quản lý đối tượng và đương sự chiếu quyết định thi hành.

Say này 13/1/1977

Ngày 27 tháng 12 năm 1977

BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 7

BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 7
(đã ký)

Chỉ huy trưởng: Đào Sơn Công

Thượng tá
NGUYỄN BÌNH-HƯƠNG

GHI CHÚ : Giấy này không có giá trị di dưỡng.

Trong thời gian quản chế việc quy định bao nhiêu ngày trình diện 1 lần do chính quyền địa phương từng Xã Phường qui định.

Số: 79/QH.

Lai nhân đường sử có trình
chân triều ban Quan Kưôn / Quan 5.

Ngày: 13-12-77.



Nguyễn Triều Ban QH/Q5.

NGUYỄN NGỌC AN



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **020301361**

Họ tên **HOÀNG XUÂN DƯƠNG**...

Sinh ngày.....**05-5-1946**.....

Nguyên quán.....**Hà Nam N^hnh.**.....

Nơi thường trú **199 Cao Đạt,**

.....**TP. HỒ CHÍ MINH.**.....

Dân tộc:

M'inh

Tôn giáo:

Thiên Chúa

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

NGÓN TRỎ TRÁI



Sẹo chấm s, 3cm dưới
trước mép phải.

NGÓN TRỎ PHẢI





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **020801361**

Họ tên **HOÀNG XUÂN DƯƠNG**

Sinh ngày **05-5-1946**

Nguyên quán **Hệ Nam Ninh**

Nơi thường trú **199 Cao Đạt,**
TP. Hồ Chí Minh.



Dân tộc:

Việt Nam

Tôn giáo:

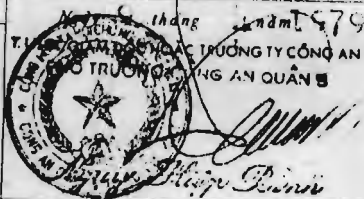
Phật giáo

ĐẤU VẾT RIÊNG, HOẶC DI HÌNH

Số chấm 0, 30m dưới
trước mặt phải.

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI



BƯU CHÍNH
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Administration des Postes
de la R. S. du Viet Nam



BĐ. 29
(29 và 29A cũ)
C. 5

Nhật ấn Bưu cục
hoàn giấy báo
Timbre du bureau
renvoyant l'avis

BƯU CHÍNH

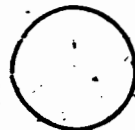


GIẤY BÁO

Avis de (2)

Nhận
Réception

Trả tiền
Paiement



HỌ TÊN: HOÀNG XUÂN DƯƠNG

Địa chỉ: 199 Cao ĐAT QUÂN 5

ở (4) nước (Pays) TP. Ho-Chi Minh

- (1) Nếu giấy báo này được gửi bằng máy bay thì phải ghi rõ « Hoàn lại bằng máy bay »
Si le présent avis doit être renvoyé par avion, le revêtir de la mention très apparente « Renvoi par avion »
và dán là nhãn hoặc đóng dấu màu xanh « Par avion ».
et de l'étiquette ou d'une empreinte de couleur bleue « Par avion ».
- (2) Gạch bỏ phần không thích hợp (*Effacer ce qui ne convient pas*).
- (3) Do người gửi ghi địa chỉ cũ họ sẽ gửi hoàn giấy báo này.
A remplir par l'expéditeur, qui indiquera son adresse pour le renvoi du présent avis.

Mẫu 72 - 15 X 20

91
Jo
A remplir par le bureau
d'origine

Bưu phẩm ghi số (1)

Envoi recommandé

ký gửi tại Bưu cục

déposé au bureau de poste de

ngày

le

địa chỉ người nhận

Adresse du destinataire

HCM

1084

số 853

sous le n°

O.D.P. 131 SỞ TIỀN SIANG SATHORN

TAI ROAD BANGKOK THAILAND 10120

Người ký tên dưới đây khai rằng bưu phẩm ghi trên đây đã phát.

Le soussigné déclare que l'envoi mentionné ci-dessus a été dûment livré

ngày

le

Chữ ký người nhận

Signature du destinataire (x)

Chữ ký nhân viên

Bưu cục nhận

Signature de l'agent
du bureau destinataire

Nhật ấn bưu cục nhận

Timbre du bureau
destinataire

Ghi chú
A remplir à destination

CHÚ : (x) Nếu phát cho người được ủy quyền, nhân viên ghi dưới chữ ký « được ủy quyền ».
Nếu phát chậm ghi lý do như : « Người nhận báo lần thứ 3 mới đến ».



EMBASSY OF THE
UNITED STATES OF AMERICA
Bangkok, Thailand

Sa Ngant Vu
6 Duong Alexandre de Charles
Quon 1
Thanh Pho Ho Chi Minh

Hoang Xuan Duong
199 Cao Dat, Q. 5
H. C. M.

IV 82153

Dear Sir/Madam:

We have received your application and have opened a file for you. Your file (IV) number is listed above. Please mark this number on all documents and correspondence you send to us.

The following is a list of documents which are usually needed to complete our file. Before we can accept you, we must have these documents.

Family Documents

- A copy of your birth certificate and the birth certificates of each member of your family.
- A copy of your marriage certificate (if there was a previous marriage we will also need a death certificate or divorce decree to show the marriage was legally terminated).
- A copy of each person's Vietnamese ID card.
- A photo of each person.

Employment Documents

- Photocopies of papers that show you worked for the U.S. Government or a U.S. organization. Papers that show you worked closely with U.S. officials or U.S. programs while working for the Vietnamese Government or serving in the Vietnamese Military before April 30, 1975. Papers that show you went to school or had training in the U.S. or in another country with U.S. help.

These papers could be personnel actions, payroll slips, certificates, diplomas, ID cards, travel orders, or the like. Also send the names of American supervisors or advisors, or copies of any letters you may have received from them.

- If you or a member of your family has been in re-education, send a copy of the release certificate.
- If you have a close relative in the United States or another country send us the name and address, and tell us how the person is related to you.

NOTE: Your legal spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you to the United States.

You should collect these documents and send them to us. If you have already submitted some of these documents, you may wish to forward copies of them again to ensure that the copies will be included in our file.

In addition to submitting the required documentation, you should apply for Exit Permits. We must stress the fact that even when our file is complete, it is still the decision of the Vietnamese authorities whether or not you will be permitted to depart. This Office has no influence over decisions by the Vietnamese authorities regarding the issuance of Exit Permits, and therefore all efforts to obtain Exit Permits must be made by you.

Please inform us of any change of address or telephone number, for either you or your relatives in the U.S., and always write the IV number (five or six digits) on your letter.

This letter is not being sent to you because we have already reviewed our file for you, but rather to inform you that we have established a file for you and to tell you the IV number. After you have submitted all the required documentation, we will then be able to complete our file. If any other information or documents are needed, we will contact you when we review the file. Please do not write to us, unless it is to report a change of address, or to tell us you have obtained Exit Permits; in that case, please send us the Exit Permit numbers.

Sincerely yours,

NT

Orderly Departure Office
American Embassy
APO San Francisco 96346

TÒA HÒA-GIẢI
SAIGON

Lục sao y bản chánh để tại Phòng Lục-Sự Tòa Hòa-Giải Saigon

Số 3033/HT (1)Ngày 03 tháng 4 năm 19761 (1)- Đã soát lại đúng
với bản chánh

- Trần-chơn-Linh/6 ban

GIẤY THẺ-VÌ KHAI-SANH CHO

HOÀNG XUÂN DƯƠNG

Năm một ngàn chín trăm ~~sáu~~ ^{ba} mươi ~~một~~ ngày 03 tháng 4 hồi 10 giờ

Trước mặt chúng tôi

NGUYỄN VĂN DOANH

Chánh-Án Tòa Hòa-Giải

Saigon, tại Văn-phòng Chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự

PHẠM THỊ MÙI

phụ-tá

ĐÃ TRÌNH-DIỆN :

1. -

Cước chủ

2. -

Xem trang sau

3. -

UÔNG VĂN NGHĨA

HOÀNG THỊ LAN

VŨ THỊ CON

Những nhân-chứng này đã tuyên-thệ và khai quả-quyết biết chắc

HOÀNG XUÂN DƯƠNG (nam)

Sanh ngày 05-5-1946 tại Lạc Nhuế, (Hà Nam), con
của HOÀNG VĂN BÌNH và TRỊNH THỊ THÂN ;Và duyên-cớ mà
khai-sanh được, là vì

Bà TRỊNH THỊ THÂN

không có thể xin sao lục

sự giao thông gián đoạn.

Mấy nhân-chứng đã xác-nhận như trên đây, nên Chúng tôi phát giấy thẻ-vì khai-sanh này cho đương-sự để sử-dụng theo luật, chiếu theo Nghị-Định ngày 17 tháng 11 năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-phần Việt-Nam. Các điều 241 và 245 của bộ Hình-luật Canh-cải phạt tội ngụy-chứng về việc hộ từ 2 đến 5 năm tù và phạt bạc từ 1.000 đến 30.000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-đơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sự sau khi đọc lại.

Ký tên không rõ

LỤC SAO Y,

Saigon, ngày 27 tháng 11 năm 19761

CHÁNH-LỤC-SỰ.

GIÁ TIỀN: 15\$00

(1) Chi tiết cần nhắc mỗi khi
xin cấp thêm bản sao.

TÒA HÒA-GIẢI
SAIGON

Lục sao y bản chánh để tại Phòng Lục-Sự Tòa Hòa-Giải Saigon

Số 3033/HT (1)

Ngày 03 tháng 4 năm 1971 (1)

- Đã soát lại đúng
với bản chánh

Trần-phong-Linh/bản

GIẤY THẺ-VÌ KHAI-SANH CHO

HOÀNG XUÂN DƯƠNG

Năm một ngàn chín trăm bảy mươi một ngày 03 tháng 4 hồi 10 giờ
Trước mặt chúng tôi

Saigon, tại Văn-phòng-Chúng-tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự PHẠM THỊ MÙI
phụ-tà

ĐÃ TRÌNH-DIỆN :

1. -

UÔNG VĂN NGHĨA

2. -

HOÀNG THỊ LAN

3. -

VŨ THỊ CON

Cước chủ

Xem trang sau

Những nhân-chứng này đã tuyên-thệ và khai quả-quyết biết chắc

HOÀNG XUÂN DƯƠNG (nam)

Sanh ngày 05-5-1946 tại Lạc Nhuế, (Hà Nam), con
của HOÀNG VĂN BÌNH và TRỊNH THỊ THÂN ;

Và duyên-cớ mà BÀ TRỊNH THỊ THÂN không có thể xin sao lục
khai-sanh được, là vì sự giao thông gián đoạn.

Mấy nhân-chứng đã xác-nhận như trên đây, nên Chúng tôi phát giấy thẻ-vì khai-sanh này cho đương-sự để sử-dụng theo luật, chiếu theo Nghị-Định ngày 17 tháng 11 năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-phần Việt-Nam. Các điều 241 và 245 của bộ Hình-luật Canh-cải phạt tội nguy-chứng về việc hộ từ 2 đến 5 năm tù và phạt bạc từ 1.000 đến 30.000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-đơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sự sau khi đọc lại.

Ký tên không rõ

LỤC SAO Y,

Saigon, ngày 27 tháng 11 năm 1971

CHÁNH-LỤC-SỰ.

GIÁ TIỀN: 15\$00

(1) Chỉ tiết cần nhắc mỗi khi
xin cấp thêm bản sao.



THAM-TRIỀU-CỒN

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA
ĐO - THÀNH SAIGON

Quận NAM

Số hiệu 100

*

Nhiệm phí quân vụ

TRÍCH - LỤC CHỨNG - THƯ HÔN - THÚ

X/6

TÊN HỌ NGƯỜI CHỒNG HOANG XUAN DUONG

nghề - nghiệp lao công

sinh ngày 5 tháng 5 năm 1946

tại Loe Nhuê, Hà nam

cư trú tại Tân sơn Hoà, 5/6 Lê văn Duyệt

tạm trú tại ---

Tên họ cha chồng HOANG TRUNG KHANH tức HOANG VAN DINH

(Sống chết phải nói)

Tên họ mẹ chồng TRINH THI THANH (s)

(Sống chết phải nói)

TÊN HỌ NGƯỜI VỢ PHAM THI THUY

nghề-nghiệp học sinh

sinh ngày 01 tháng 4 năm 1947

tại Thanh Hoá

cư trú tại 44/116 Trần bình Trọng

tạm trú tại ---

Tên họ cha vợ PHAM VAN VU (s)

(Sống chết phải nói)

Tên họ mẹ vợ NGUYEN THI SIEM (s)

(Sống chết phải nói)

Ngày lập hôn-thú 13 tháng 4 năm 1968

Vợ chồng khai có hay không lập hôn khế ---

ngày --- tháng --- năm ---

tại ---

TRÍCH LỤC Y BỒN CHÍNH :

Saigon, ngày 16 tháng 8 năm 196 9

TUN

Quận - Trưởng Quận NAM

Viên - Chức Hộ - Tịch,



NGUYỄN KIM BA

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA
ĐÔ - THÀNH SAIGON

TRÍCH - LỤC CHỨNG - THƯ HÔN - THÚ

Quận Năm

X/6

Số hiệu 188

*

TÊN HỌ NGƯỜI CHỒNG HOANG XUAN DUONG

nghề - nghiệp lao công

sinh ngày 5 tháng 5 năm 1946

tại Lao Nhuê, Hà nam

cư trú tại Tân sơn Hoà, 5/6 Lê văn Duyệt

tạm trú tại ---

Tên họ cha chồng HOANG TRUNG KHANH tức HOANG VANDINH

(Sống chết phải nói)

Tên họ mẹ chồng TRINH THI THANH (s)

(Sống chết phải nói)

TÊN HỌ NGƯỜI VỢ PHAM THI THUY

nghề - nghiệp học sinh

sinh ngày 01 tháng 4 năm 1947

tại Thanh Hoá

cư trú tại 44/116 Trần bình Trọng

tạm trú tại ---

Tên họ cha vợ PHAM VAN VU (s)

(Sống chết phải nói)

Tên họ mẹ vợ NGUYEN THI SIEM (s)

(Sống chết phải nói)

Ngày lập hôn-thú 15 tháng 4 năm 1968

Vợ chồng khai có hay không lập hôn khế ---

ngày --- tháng --- năm ---

tại ---

TRÍCH LỤC Y BỒN CHÍNH :

Saigon, ngày 16 tháng 8 năm 196 8

PHU Quận - Trưởng Quận Năm

Viên - Chức Hộ - Tịch,



NGUYỄN KIM BA

Miễn phí quân vụ

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở

Chứng nhận đã chuyển đến ở

Từ ngày tháng năm
Ký tên, đóng dấu

Từ ngày tháng năm
Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở

Chứng nhận đã chuyển đến ở

Từ ngày tháng năm
Ký tên, đóng dấu

Từ ngày tháng năm
Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 523882 CN

Họ và tên chủ hộ: Phan Thị Thủy

Ấp, ngõ, số nhà: 189

Thị trấn, đường phố: Cao Đạt

Xã, phường: V. S. L.

Quận: N. S. L.

Ngày tháng năm 1959
Trưởng công an
(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



hiệu tại: Đồng Thị Ngọc Dung

Số NK 3

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên cùng họ ĐK HK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Phạm Thị Thanh	chủ hộ	Nữ	1. 4. 1927	020801260		1. 10. 76		
2	Trương Thị Xuân Hương	con	"	16. 5. 1968	022-53602		1. 10. 76		
3	Trương Văn Trường		Nam	22. 1. 1969	022-53777		1. 10. 76		
4	Trương Thanh Trúc		Nữ	16. 9. 70	022-53601		1. 10. 76		
5	Trương Thị Cẩm		"	6. 2. 72	022-68623		1. 10. 76		
6	Trương Văn Ngọc Trí		Nam	9. 1. 75			1. 10. 76		
7	Trương Văn Trường	con	"	1966			28. 9. 85		
8	Phạm Thị Hạnh	con	"	1957	020824182		15. 8. 86		
9	Trương Thị Chanh	con gái	Nữ	1963			15. 8. 86		
10	Phạm Xuân Hương	con	Nam	12. 10. 87			26. 10. 87		



THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

TRẦN PHỐ BỒ CHÍ MINH

Số: 523882 CN

Họ và tên chủ hộ:

Trần Thị Thủy

Ấp, ngõ, số nhà:

199

Thị trấn, đường phố:

Cao Đạt

Xã, phường:

Nội

Quận:

Nam

Ngày tháng năm 1989
Trưởng công an
(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



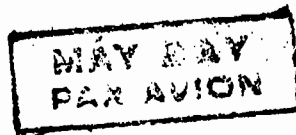
Chức vụ: Đặng Thị Ngọc Dung

Số NK 3

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên đơn vị ĐK XK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Phạm Thị Thanh	chủ hộ	Nữ	1. 4. 1927	020801/260		1. 10. 76		
2	Hoàng Thị Huệ Hương	con	"	16. 5. 1968	022.253692		1. 10. 76		
3	Hoàng Văn Trường		Nam	22. 1. 1969	022.253717		1. 10. 76		
4	Hoàng Thanh Trắc		Nữ	26. 9. 70	022.253694		1. 10. 76		
5	Hoàng Thục Tĩnh		"	6. 2. 72	022.28822		1. 10. 76		
6	Hoàng Văn Ngọc Trí		Nam	9. 1. 75			1. 10. 76		
7	Hoàng Văn Dũng	chồng	"	1946			28. 9. 85		
8	Phạm Chí Khánh	con	"	1957	020824/82		15. 8. 86		
9	Trương Thị Chanh	con gái	Nữ	1963			15. 8. 86		
10.	Phạm Dương Quang	cháu	Nam	12. 10. 87			26. 10. 87		

FROM: HOANG XUAN DUONG
199 CAO-Dai-phuong 1 Quan 5
Thanh pho Ho Chi Minh
Viet Nam

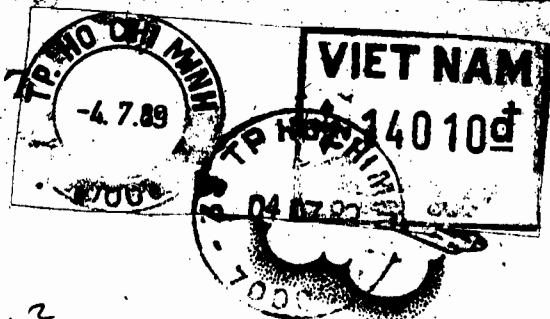


chưa đủ 3 nam

JUL 24 1989

Hình gửi Bà
Khúc Minh Thở
P.O BOX 5435
ARLINGTON VA 22205-0635

U.S.A.



L computer 2-25-87

: